

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá E-HSDT.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là Đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I	Yêu cầu phạm vi cung cấp dịch vụ		
1	Phạm vi cung cấp dịch vụ	Nhà thầu có đề xuất đáp ứng tất cả các nội dung chi tiết tại mục 3.1 Chương V của E-HSMT	Nhà thầu không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng một hoặc tất cả các nội dung chi tiết tại mục 3.1 Chương V của E-HSMT
2	Yêu cầu về phát sóng	Nhà thầu có cam kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại mục 3.2 Chương V của E-HSMT	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại mục 3.2 Chương V của E-HSMT
3	Yêu cầu khác	Nhà thầu có cam kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại mục 3.3 Chương V của E-HSMT	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại mục 3.3 Chương V của E-HSMT
II	Giải pháp và phương pháp luận	Nhà thầu có đề xuất giải pháp, phương pháp luận thực hiện dịch vụ nêu tại mục 3, Chương V, E-HSMT, bao gồm:	Nhà thầu không có đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ giải pháp, phương pháp luận thực hiện dịch vụ nêu tại mục 3, Chương V, E-

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

		1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ 2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc 3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ 4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện; 5. Kế hoạch công tác	HSMT hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng đầy đủ các nội dung, bao gồm: 1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ 2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc 3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ 4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện; 5. Kế hoạch công tác
III	Tiến độ thực hiện gói thầu	Nhà thầu có đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu ≤ 120 ngày	Nhà thầu không có đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu hoặc có đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu > 120 ngày
IV	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không có cam kết thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt	Có ít nhất 1 tiêu chí được đánh giá là không đạt

